Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29/2023/QĐ-UBND	*Điện Biên, ngày 19 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển

dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thông tư số 06/2023/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trong cơ quan, tổ chức hành chính thuộc ngành, lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; Thông tư số 10/2023/TT-BVHTTDL ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Vụ Pháp chế (BNV);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (BTP);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Cổng TTĐT tỉnh, Trung tâm TT-HN tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Lê Thành Đô

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn, chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c) Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức, viên chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Tiêu chuẩn chức danh nêu trong Quy định này là cơ sở để đánh giá, lựa chọn, quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh.

3. Trường hợp điều động, bổ nhiệm viên chức ở đơn vị sự nghiệp công lập giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan quản lý hành chính nhà nước thì viên chức được điều động và bổ nhiệm phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn trong Quy định này, đồng thời đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về công chức.

4. Đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền, quy trình, thủ tục theo quy định.

Điều 3. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là người đứng đầu phòng, đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và trước pháp luật về công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động của phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giúp Trưởng phòng, đơn vị chỉ đạo, quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác của phòng, đơn vị theo sự phân công của Trưởng phòng, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, đơn vị và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

3. Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin là người đứng đầu Phòng Văn hóa và Thông tin, chịu trách nhiệm trước UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp huyện và trước pháp luật về công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành mọi hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin giúp Trưởng phòng chỉ đạo, quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác của phòng theo sự phân công của Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Tiêu chuẩn chung

1. Về tư tưởng chính trị: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, phần I Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2022 của Tỉnh ủy Điện Biên về tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

2. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, phần I Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2022 của Tỉnh ủy Điện Biên.

3. Về năng lực và uy tín: Thực hiện theo quy định tại khoản 4, phần I Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2022 của Tỉnh ủy Điện Biên.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm

a) Đối với công chức: Thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Trường hợp bổ nhiệm chức danh Chánh Thanh tra, ngoài việc áp dụng các điều kiện tiêu chuẩn tại Quy định này còn phải tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh.

b) Đối với viên chức: Thực hiện theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, được sửa đổi tại khoản 24, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại

a) Đối với công chức lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

b) Đối với viên chức quản lý: Thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Điều 6. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 và khoản 1, Điều 5 Quy định này.

2. Năng lực:

a) Có năng lực tham mưu quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực được giao; có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng, đơn vị và của Sở.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của phòng, đơn vị; đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được giao; xây dựng nội dung và chủ trì các cuộc họp, hội nghị của phòng, đơn vị.

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng, đơn vị; tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, quyết định của Ban Giám đốc Sở; tham mưu giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc lĩnh vực được giao phụ trách theo quy định; tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

d) Có năng lực động viên, đoàn kết công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị phát huy tính năng động, chủ động sáng tạo; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ công tác được phân công đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

3. Kinh nghiệm công tác: Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương ít nhất 02 năm.

4. Trình độ:

a) Có trình độ Đại học trở lên với ngành/chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm, lĩnh vực được giao phụ trách.

b) Có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên.

c) Giữ ngạch Chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên trở lên theo tiêu chuẩn ngạch công chức; chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức hạng III trở lên theo yêu cầu của vị trí việc làm.

g) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

h) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức, viên chức làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 và khoản 1, Điều 5, Quy định này.

2. Năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng, đơn vị giải quyết các công việc chung; tham gia cùng Trưởng phòng, đơn vị trong việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng, đơn vị theo phân công của Trưởng phòng, đơn vị.

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên, đoàn kết công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Kinh nghiệm công tác: Công chức, viên chức có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 05 năm trở lên, không tính thời gian tập sự.

4. Trình độ: Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4, Điều 6 Quy định này.

Điều 8. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 và khoản 1, Điều 5 quy định này.

2. Năng lực:

a) Có năng lực tham mưu quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực được giao; có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ của phòng và của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Có năng lực chủ trì nghiên cứu, sơ kết, tổng kết các hoạt động chuyên môn của phòng, đề xuất triển khai các nhiệm vụ và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được giao; xây dựng nội dung và chủ trì các cuộc họp, hội nghị của phòng.

c) Có năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng; tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; tham mưu giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc lĩnh vực được giao phụ trách theo quy định; tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn.

d) Có năng lực động viên, đoàn kết công chức, viên chức của phòng, phát

huy tính năng động, chủ động sáng tạo; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ công tác được phân công đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

3. Kinh nghiệm công tác: Có thời gian giữ chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương ít nhất 02 năm.

4. Trình độ: Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4, Điều 6 Quy định này.

Điều 9. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 4 và khoản 1, Điều 5 Quy định này.

2. Năng lực:

a) Nắm vững chuyên môn, nghiệp vụ; có khả năng tham mưu giúp Trưởng phòng giải quyết các công việc chung; tham gia cùng Trưởng phòng trong việc cụ thể hóa, triển khai hướng dẫn, tổ chức chỉ đạo thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, kế hoạch công tác của phòng theo phân công của Trưởng phòng.

b) Có năng lực nghiên cứu, tham mưu, tổng hợp, đề xuất và hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Có khả năng tham gia chỉ đạo, động viên, đoàn kết công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

3. Kinh nghiệm công tác: Công chức, viên chức có thời gian công tác trong cơ quan hành chính nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp công lập từ đủ 05 năm trở lên, không tính thời gian tập sự.

4. Trình độ: Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 4, Điều 6 Quy định này.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Quy định chuyển tiếp

Trường hợp công chức, viên chức đang giữ chức danh lãnh đạo, quản lý trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu còn thiếu tiêu chuẩn theo Quy định này thì Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cử công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để bổ sung đủ các tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định; thời hạn hoàn thiện các tiêu chuẩn còn thiếu là 02 năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành. Trong thời gian 02 năm đó nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý đang giữ mà chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn thì vẫn được xem xét bổ nhiệm lại; trường hợp đã quá thời hạn 02 năm mà chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn theo quy định thì không được bổ nhiệm lại.

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch căn cứ tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch công chức,

viên chức quản lý; thực hiện các quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo phân cấp quản lý và Quy định này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch công chức, viên chức quản lý; thực hiện các quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý và Quy định này.

3. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề chưa phù hợp với thực tiễn, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của pháp luật và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương./.